TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2024/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-DS, ngày 29 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Phạm Văn Ú, sinh năm 1958; địa chỉ số C, đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Minh T, sinh năm 1969; địa chỉ số A, đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/12/2023).

*** Bị đơn:** Huỳnh Thị B, sinh năm 1950; địa chỉ số C, đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Phạm Thị Kim P, sinh năm 1972; địa chỉ số E, đường P, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 23/8/2023).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1961; địa chỉ số C, đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Minh T, sinh năm 1969; địa chỉ số A, đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/12/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Bà Huỳnh Thị B có nghĩa vụ trả lại ông Phạm Văn Ú phần đất có diện tích 28m^2 thuộc chiết thửa 135-2, tờ bản đồ 21, tọa lạc tại khóm C, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vị trí, kích thước phần đất được mô tả theo Kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 24/10/2024 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh V).

Ông Phạm Văn Ú và bà Huỳnh Thị B có nghĩa vụ kê khai, đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Ông Phạm Văn Ú và bà Huỳnh Thị B là người cao tuổi và có đơn xin miễn nên ông bà được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về chi phí tố tụng khác: Ông Phạm Văn Ú và bà Huỳnh Thị B mỗi người chịu 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Các bên đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành